

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **487/2018/HC-ST**

Ngày: 23/4/2018

*V/v khiếu kiện quyết định hành
chính về xử phạt vi phạm hành
chính trong hoạt động xây dựng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Huỳnh
2. Ông Nguyễn Thành Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoài Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H. tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 414/2017/TLST-HC ngày 17 tháng 10 năm 2017 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1452/2018/QĐHC-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đo đạc Trần Ph.

Trụ sở: 320 Bông Sao, Phường 5, quận 8, Thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật:

Ông Trần Thành Ph.– Giám đốc (Vắng mặt)

- Người đại diện theo văn bản ủy quyền số 06/UQ/PA/2017 ngày 14/11/2017 của Giám đốc: Ông Trần Văn Ph1 (Có mặt)

2. Người bị kiện: Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố H.

Trụ sở: 60 Trương Đ., Phường 7, quận 3, Thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật:

Ông Lý Thanh L.– Chánh Thanh tra (Vắng mặt)

- Người đại diện theo văn bản ủy quyền số 8136/GUQ-TT ngày 13/11/2017:
Ông Trương Công N. – Phó Chánh Thanh tra (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện gửi ngày 19 và 27/9/2017; Bản tự khai ngày 17/11/2017 , đại diện người khởi kiện trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đo đạc Trần Ph. (gọi tắt là Công ty Trần Ph.) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313790902 ngày 06/5/2016 (thay đổi lần thứ: 3, ngày 12/02/2018) của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố H..

Ngày 03/11/2016, Công ty Trần Ph. ký hợp đồng kinh tế giao nhận thầu xây lắp công trình nhà ở tại 683/2 Phạm Văn Ch., Phường 2, quận 6, Thành phố H. (gọi tắt là công trình số 683/2) với ông Nguyễn Ánh Hồng.

Ngày 29/11/2016, Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố H. (gọi tắt là Thanh tra Sở) lập Biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VPHC (gọi tắt Biên bản số 12/VPHC) ghi nhận hành vi vi phạm của Công ty Trần Ph. thi công xây dựng không có phương tiện che chắn và không trang bị đủ phương tiện bảo hộ cho người lao động trong công trình trên.

Ngày 12/12/2016, Thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động xây dựng số 1697/QĐ-XPVPHC (gọi tắt là Quyết định số 1697/XPVPHC) đối với Công ty Trần Ph. về hành vi không có phương tiện che chắn với mức phạt tiền là 750.000 đồng và không trang bị đủ phương tiện cho người lao động trong công trường với mức phạt tiền là 25.000.000 đồng.

Ngày 27/12/2016, ông Trần Thanh Phương nhận quyết định và khiếu nại.

Thanh tra Sở ban hành Công văn số 1974/TT-TCD&GQKNTC ngày 17/3/2017 và ghi nhận ý kiến của đại diện Công ty Trần Ph. trong Biên bản ngày 23/5/2017 nên ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 69/QĐ-TT (gọi tắt là Quyết định số 69/TT) ngày 04/8/2017 là đồng ý thu hồi Công văn số 1974/TT-TCD&GQKNTC và giữ nguyên Quyết định số 1697/XPVPHC.

Ngày 10/8/2017, đại diện Công ty Trần Ph. nhận Quyết định số 69/TT.

Do không đồng ý, Công ty Trần Ph. yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố H. hủy Quyết định số 1697/XPVPHC.

Văn bản số 8137/TT-TCD&GQKNTC ngày 13/11/2017, đại diện người bị kiện trình bày:

Công ty Trần Ph. nhận thi công công trình xây dựng nhà ở của ông Nguyễn ánh Hồng theo Giấy phép xây dựng có thời hạn số 779/GPXDT ngày 03/11/2016 của Ủy ban nhân dân quận 6 vào ngày 03/11/2016.

Quá trình thi công, Công ty Trần Ph. vi phạm vì không có phương tiện che chắn và không trang bị đủ phương tiện bảo hộ cho người lao động nên Đội

Thanh tra địa bàn quận 6 thuộc Thanh tra Sở chụp hình và lập Biên bản lần thứ nhất ngày 11/11/2016 nhắc nhở việc tuân thủ pháp luật và Biên bản số 12/VPHC ngày 29/11/2016 về việc vi phạm lần thứ hai. Qua đó, đại diện Chánh Thanh tra Sở ký Quyết định số 1697/XPVPHC đối với Công ty Trần Ph. về tổng số tiền nộp phạt là 25.750.000 đồng.

Về thủ tục giải quyết khiếu nại, Chánh Thanh tra Sở ban hành Quyết định số 69/QĐ-TT thu hồi Công văn số 1974/TT-TCD&GQKNTC và bác đơn khiếu nại. Do đó, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trần Ph. .

Tòa án tổ chức kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và ghi nhận buổi đối thoại không thành ngày 06/02/2018 nên đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Ông Trần Văn Ph1 xác định ảnh chụp ngày 22/12/2016 và 20/01/2017 đều là công trình số 683/2 của Công ty Trần Ph. xây dựng, không biết người giám sát công trình là ai và cũng không xác định thời gian xây dựng tại công trình này vào thời điểm nào nhưng khẳng định ngày 26/11/2016, Công ty Trần Ph. đã thanh lý hợp đồng với chủ đầu tư nên không có phương tiện che chắn công trình trên. Và lại, biên bản lập ngày 29/11/2016 không có đại diện của Công ty Trần Ph. ; không người làm chứng; không có chính quyền địa phương tham gia, và lại trong ảnh chụp ngày này cũng không thể hiện thời gian và địa điểm vi phạm; không chứng minh người trong ảnh là người lao động của Công ty Trần Ph. . Mặt khác, Công ty Trần Ph. chỉ trang bị bảo hộ cho người lao động chứ luật không quy định phải trang bị bảo hộ cho người vào công trình, đó là ông Lê Văn Thành. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trần Ph. vì Quyết định số 1697/XPVPHC ban hành trái pháp luật về nội dung, hình thức ban hành quyết định là Chánh Thanh tra và mẫu biên bản lập không đúng.

Ông Trương Công N. khẳng định bản thân ký Quyết định số 1697/XPVPHC là đúng thẩm quyền được giao. Do các vụ tai nạn lao động đối với các công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố H. trong năm 2017 cao hơn so với những năm trước nên quán triệt cho các Đội thanh tra quận – huyện thường xuyên kiểm tra chặt chẽ là nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người lao động. Riêng công trình số 683/2 đã nhắc nhở Công ty Trần Ph. về phương tiện che chắn và trang bị bảo hộ cho người lao động trong biên bản lập ngày 11/11/2016 có Giám đốc ký tên và đính kèm hình chụp. Hai hành vi nêu trên được tái diễn qua ảnh chụp và ghi nhận trong biên bản lập ngày 29/11/2016 mặc dù không có mặt của đại diện Công ty Trần Ph. , nhưng có đại diện chính quyền địa phương xác nhận nên việc ban hành Quyết định số 1697/XPVPHC là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Trần Ph. và cả lời trình bày của ông Trần Văn Ph1 được minh chứng qua các ảnh chụp tiếp theo tại công trình số 683/2 vào các ngày 22/12/2016 và 20/01/2017 mà ông Trần Văn Ph1 khẳng định tại phiên tòa: đó là công trình của Công ty Trần Ph. thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nêu hành vi tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Trần Ph. vì Quyết định số 1697/XPVPHC ban hành đúng quy định về biểu mẫu, hình thức và nội dung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Xét đơn của Công ty Trần Ph. kiện Chánh Thanh tra Sở về việc khiếu kiện Quyết định số 1697/XPVPHC, kể từ ngày nhận 27/12/2016 đến ngày nộp đơn khởi kiện 19/9/2017 là còn thời hiệu và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố H. theo Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, nên chấp nhận.

[2] Xét việc xét xử vắng mặt đại diện theo pháp luật của người khởi kiện và người bị kiện nhưng có người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa phù hợp tại khoản 2 Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét Quyết định số 1697/XPVPHC ban hành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 2 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2013, khoản 2 Điều 63 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 và Điều 32 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; Quyết định số 68/QĐ-TT ngày 31/3/2016 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố H. nên ông Trần Văn Ph1 cho rằng quyết định này là không phù hợp về biểu mẫu, về thẩm quyền ban hành của Phó Chánh Thanh tra Sở ký quyết định là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[4] Xét lời trình bày của ông Trần Văn Ph1 xác định không có mặt đại diện Công ty Trần Ph. trong biên bản lập ngày 29/11/2016, nên cho rằng không có sự tham gia của chính quyền địa phương vào ngày này là không có cơ sở, bởi trong biên bản thể hiện có chữ ký và con dấu của đại diện chính quyền.

[5] Căn cứ vào các ảnh chụp ngày 22/12/2016 và 20/01/2017 được ông Trần Văn Ph1 xem và xác định đúng là công trình số 683/2 của Công ty Trần Ph. xây dựng theo Hợp đồng kinh tế ký ngày 03/11/2016 là phù hợp với ảnh chụp được ghi nhận tại biên bản lập ngày 11/11/2016. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định ảnh chụp ngày 29/11/2016 là được chụp tại địa điểm xây dựng công trình nêu trên của Công ty Trần Ph. . Do đó, lời trình bày tại phiên tòa của ông Trần Văn Ph1 cho rằng ảnh chụp ngày 29/11/2016 không thể hiện thời gian, địa điểm, có thể lấy hình chụp của công trình khác mà khẳng định là của Công ty Trần Ph. xây dựng là không có cơ sở, nên không chấp nhận.

[6] Xét lời trình bày của ông Trần Văn Ph1 về hành vi không che chắn được ghi nhận trong hai ảnh chụp ngày 29/11/2016 là do Công ty Trần Ph. đã thanh lý hợp đồng theo biên bản ngày 26/11/2016 với chủ đầu tư nên Công ty

Trần Ph. chưa thi công tiếp công trình số 683/2 là không có căn cứ, vì Công ty Trần Ph. không cung cấp biên bản này cũng như không báo cáo với chính quyền địa phương biết, đồng thời mới nộp biên bản thanh lý trên cho Đội Thanh tra địa bàn quận 6 ghi nhận tại biên bản làm việc lập ngày 27/12/2016 và tại phiên tòa ông Trần Văn Ph1 cũng thừa nhận ảnh chụp ngày 22/12/2016 là công trình số 683/2. Như vậy, Công ty Trần Ph. vẫn tiếp tục xây dựng công trình ngày 29/11/2016 mà không có phương tiện che chắn là vi phạm.

[7] Xét lời trình bày của ông Trần Văn Ph1 xác định ảnh chụp ngày 29/11/2016 thể hiện “một người đàn ông đội mũ kết đang khom người để chất gạch ống vào cái sọt sắt không đội mũ bảo hộ” không phải là công nhân lao động của Công ty Trần Ph. theo hợp đồng bảo hiểm tai nạn con người là không có căn cứ, bởi vì tại phiên tòa ông Trần Văn Ph1 khẳng định ảnh chụp ngày 22/12/2016 thể hiện tại công trình số 683/2 có công nhân đội mũ bảo hộ và cũng có công nhân không đội mũ bảo hộ. Như vậy, tại công trình này việc không đội mũ bảo hộ của công nhân Công ty Trần Ph. là thường xuyên, nghĩa là không được người giám sát công trình của Công ty Trần Ph. kiểm tra chặt chẽ người lao động phải sử dụng bảo hộ lao động theo Điều 6 Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình. Điều này thể hiện rõ qua biên bản lập ngày 11/11/2016 đã nhắc nhở Công ty Trần Ph. .

Mặt khác, ông Trần Văn Ph1 còn cho rằng người đàn ông trong ảnh chụp ngày 29/11/2016 là ông Lê Văn Thành là người đến thăm bạn đang làm công nhân tại công trình số 683/2 nên Công ty Trần Ph. không cần phải trang bị bảo hộ cho người vào công trình do luật không qui định là không đúng theo khoản 6 Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/02/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân.

Từ sự phân tích trên, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trần Ph. và giữ nguyên Quyết định số 1697/XPVPHC như kết luận của đại diện Viện kiểm sát vì quy trình thủ tục ban hành quyết định trên thực hiện đúng pháp luật. Tuy nhiên, người bị kiện cần rút kinh nghiệm trong việc có thiếu sót không ghi chức vụ Phó Chủ tịch trong biên bản lập ngày 29/11/2016 theo Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 27/7/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 6.

[8] Do không chấp nhận yêu cầu nên người khởi kiện phải chịu án phí sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 193, Điều 194, Điều 206 và Điều 211 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đo đạc Trần Ph. hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động xây dựng số 1697/QĐ-XPVPHC ngày 12/12/2016 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Thành phố H..

2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đo đạc Trần Ph. chịu án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm nộp theo Biên lai thu số 047924 ngày 13/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H..

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Đo đạc Trần Ph. đã nộp xong khoản tiền trên.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo luật định./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mỹ Cúc